

Số: 97/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ma Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Phạm Gia T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị L và anh Phạm Gia T (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 21/10/2005 tại UBND xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nay là UBND xã C, tỉnh Tuyên Quang cấp).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cháu Phạm Thị D, sinh ngày 08/6/2006 đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động bình thường và tự nuôi sống bản thân nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không có tài sản chung và vay nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ma Thị L phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm lý hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 12 ngày 12/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị L số tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại. Anh Phạm Gia T không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
 - VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
 - TAND tỉnh Tuyên Quang;
 - THADS tỉnh Tuyên Quang;
 - UBND xã Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang
- (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
 - Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú